

QUY ĐỊNH

Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 18a Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 11 Điều 1 Luật số 60/2020/QH14.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình.
- Các cơ quan, tổ chức, các cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Công trình phòng, chống thiên tai* là công trình do Nhà nước, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, bao gồm trạm quan trắc khí tượng, thủy văn, hải văn, địa chấn, cảnh báo thiên tai; công trình đê điều, hồ đập, kè, chống úng, chống hạn, chống xâm nhập mặn, chống sạt lở, chống sụt lún đất, chống lũ quét, chống sét; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền, nhà kết hợp sơ tán dân và công trình khác phục vụ phòng, chống thiên tai.
- Chủ sở hữu công trình, nhà ở* là cá nhân, tổ chức có quyền sở hữu công trình theo quy định của pháp luật.
- Người quản lý, sử dụng công trình* là chủ sở hữu trong trường hợp chủ sở hữu trực tiếp quản lý, sử dụng công trình hoặc là người được chủ sở hữu công trình ủy quyền quản lý, sử dụng công trình trong trường hợp chủ sở hữu không trực tiếp quản lý, sử dụng công trình hoặc là người quản lý, sử dụng công trình theo quy định của pháp luật có liên quan.
- Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở* là những công việc nhằm bảo đảm, duy trì tính ổn định của công trình, nhà ở trước, trong và sau thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra và không làm gia tăng nguy cơ rủi ro khi có thiên tai mới.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật Phòng chống thiên tai.
2. Tuân thủ quy định, yêu cầu về phòng, chống thiên tai của cơ quan có thẩm quyền.
3. Trong quá trình sử dụng tuân thủ các quy định về bảo trì, duy tu, sửa chữa, nâng cấp, gia cố công trình, nhà ở. Phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả sự cố công trình, nhà ở và các hoạt động gia tăng rủi ro thiên tai.
4. Thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp để giảm thiểu tử ro thiên tai.
5. Bảo đảm an toàn về người, tài sản, an toàn công trình, nhà ở và khu vực lân cận.
6. Báo cáo ngay cho chính quyền địa phương khi phát hiện dấu hiệu bất thường về kết cấu công trình có nguy cơ gây mất an toàn trong thiên tai.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ BẢO ĐẢM YÊU CẦU PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH, NHÀ Ở THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

Điều 5. Các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với sử dụng công trình, nhà ở đối với công trình, nhà ở trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng

1. Không xây dựng công trình, nhà ở tại khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất (khu vực lòng, ven sông; khu vực có địa hình, địa chất không an toàn đã được cơ quan có thẩm quyền khuyến cáo).
2. Các khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt: Công trình, nhà ở phải được thiết kế xây dựng theo tiêu chí nhà kiên cố hoặc bán kiên cố, có thể chịu được các lực nhất định do dòng chảy hoặc áp lực nước gây ra. Bảo đảm sàn nhà sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất (theo quan trắc hoặc theo dõi trong vòng từ 5 năm trở lên) tại vị trí xây dựng.
3. Đối với công trình bồn chứa nước trên cao, dàn nóng máy điều hòa nhiệt độ lắp đặt trên mái và tường ngoài công trình, hệ thống máy nước nóng năng lượng mặt trời trên mái công trình, nhà ở và các công trình trên cao khác phải được gia cường đảm bảo an toàn tuyệt đối.
4. Đối với công trình, nhà ở đang thi công phải có phương án đảm bảo an toàn cho người, thiết bị, công trình và công trình lân cận; thực hiện neo giữ, gia cố giàn giáo thi công, lưới bao che, hàng rào tôn, cần trục tháp, máy nâng chuyên, thiết bị thi công trên cao khác (nếu có) đảm bảo an toàn.

Điều 6. Tiêu chí về công trình, nhà ở bảo đảm yêu cầu phòng, chống sét

1. Lắp đặt bổ sung hệ thống chống sét đối với công trình, nhà ở hiện hữu chưa có hệ thống chống sét mà theo quy định phải có hệ thống chống sét; đối với công trình, nhà ở theo quy định không bắt buộc phải có hệ thống chống sét, Ủy ban nhân dân cấp xã vận động, khuyến khích người dân ở các khu vực thường xuyên xảy ra sét, khu vực trồng trái hoặc có kết cấu cao hơn so với khu vực cần lắp đặt hệ thống chống sét, lắp đặt các thiết bị bảo vệ, tự ngắt chống sự cố chênh lệch điện áp gây chập, cháy các thiết bị điện.

2. Đối với công trình, nhà ở khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất, công năng sử dụng của công trình, hạng mục công trình phải bảo đảm hệ thống chống sét theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 7. Tiêu chí về công trình, nhà ở bảo đảm yêu cầu phòng, chống nước dâng, ngập lụt

1. Đối với các công trình, nhà ở hiện hữu, tại các vị trí nước có thể tràn vào phải được gia cố bằng bao cát, ván gỗ và các vật liệu khác để ngăn nước tràn vào hoặc thực hiện các biện pháp khác đảm bảo ngăn nước, chống ngập (xây tường chắn gạch, nâng nền, đặt bơm hút nước,...).

2. Đối với các công trình, nhà ở xây mới ngoài đáp ứng các quy định về xây dựng, cần đảm bảo các tiêu chí sau:

- a) Tuân thủ theo quy định, quy hoạch cao độ nền của cơ quan có thẩm quyền.
- b) Đối với công trình, nhà ở nằm ngoài phạm vi bảo vệ của đê bao hoặc ven sông, rạch, khu vực không có công trình đê điều, cao độ nền lấy bằng mực nước ngập lụt cao nhất, cộng với một khoảng an toàn là +0,5m.

Điều 8. Tiêu chí về công trình, nhà ở bảo đảm yêu cầu phòng, chống sạt lở, sụt lún đất

- 1. Đối với công trình, nhà ở hiện hữu
 - a) Gia cố phòng, chống sạt lở, sụt lún đất.
 - b) Các biện pháp gia cố phải đảm bảo không làm tăng gia tải, mất ổn định công trình, nhà ở.
 - c) Di dời khẩn cấp đến nơi an toàn đối với các công trình, nhà ở đã xuất hiện các dấu hiệu sạt lở, sụt lún đất.

2. Đối với công trình, nhà ở xây mới phải đảm bảo không xây dựng ở các khu vực ven sông, khu vực ven cù lao có nguy cơ cao bị xói, sạt lở, sụt lún đất. Đối với khu vực nền đất yếu phải gia cố móng phù hợp theo tiêu chuẩn hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành thành phố

1. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Đồng thời, khi cấp phép xây dựng công trình, nhà ở cho các hộ gia đình, cá nhân phải đưa các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở; hướng dẫn một số giải pháp về kỹ thuật xây dựng phòng và giảm thiểu thiệt hại do gió, bão cho nhà ở và công trình, phân loại nhà ở an toàn chịu gió, bão theo hướng dẫn của Viện Khoa học công nghệ xây dựng thuộc Bộ Xây dựng.

Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện việc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với điểm dân cư trên địa bàn thành phố.

Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng đánh giá việc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với điểm dân cư.

Hàng năm, tổng hợp, đánh giá, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) kết quả thực hiện công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với điểm dân cư.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan cơ quan giúp việc về công tác phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố).

Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất điều chỉnh, sửa đổi kịp thời các quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân liên quan về phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở; tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại công trình, nhà ở thuộc sở hữu hộ gia đình, cá nhân do thiên tai gây ra.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan, theo chức năng nhiệm vụ được giao căn cứ các tiêu chí tại Quy định này triển khai thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân liên quan về phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính trong việc thực hiện bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp thực hiện tuyên truyền, vận động hộ gia đình, cá nhân thực hiện tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Quy định này.

2. Tổ chức thực hiện nội dung các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc phạm vi quản lý.

3. Chỉ đạo, phân công trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc quản lý nhà nước về tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc địa bàn quản lý.

4. Cập nhật, thông tin, cảnh báo sớm về thiên tai đến người dân; đánh giá mức độ ảnh hưởng của thiên tai xảy ra thuộc địa bàn quản lý để đề xuất các giải pháp ứng phó, đảm bảo an toàn cho người dân.

5. Tổ chức chỉ huy việc phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” xảy ra trên địa bàn.

6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện nội dung đảm bảo tiêu chí yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân.

7. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo việc kiểm tra, đánh giá thực hiện nội dung đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi, phối hợp xử lý.

8. Kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xử lý các vi phạm liên quan đến công tác đảm bảo tiêu chí yêu cầu phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân. Tổ chức vận động, cưỡng chế khi cần thiết để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của người dân khi thiên tai xảy ra.

Điều 11. Trách nhiệm của các hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở

1. Thực hiện đầy đủ các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình của Quy định này.

2. Tuân thủ các quy định về yêu cầu phòng, chống thiên tai của cơ quan có thẩm quyền. Chấp hành việc kiểm tra, giám sát, xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện trách nhiệm của mình đối với việc sử dụng công trình, nhà ở.

3. Tham gia đầy đủ các buổi tuyên truyền, tập huấn về rủi ro thiên tai do địa phương tổ chức để nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai đảm bảo an toàn cho gia đình, cá nhân và cộng đồng. Kịp thời phối hợp với các cơ quan, tổ chức và các hộ gia đình khác trong đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống thiên tai.

4. Khi phát hiện các hoạt động, hành vi và sự cố công trình có thể ảnh hưởng đến an toàn công trình, nhà ở và hoạt động phòng chống thiên tai đối với công trình, nhà ở phải kịp thời thông tin, báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền tại địa phương để xử lý, khắc phục. Trường hợp các hoạt động, hành vi và sự cố xảy ra

ng nghiêm trọng và không xử lý được hoặc việc phối hợp xử lý chưa đạt yêu cầu thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để được hỗ trợ, xử lý.

5. Phân công, sắp xếp nhiệm vụ cho các thành viên trong gia đình để chủ động ứng phó và hỗ trợ lẫn nhau khi có tình huống thiên tai xảy ra, đặc biệt đối với các đối tượng dễ bị tổn thương.

6. Thực hiện gia cố, giằng chống, đảm bảo an toàn công trình, nhà ở trước mùa mưa bão. Sau mỗi đợt thiên tai, thực hiện kiểm tra công trình, nhà ở để kịp thời sửa chữa, gia cố và khắc phục các hư hại do thiên tai gây ra. Có trách nhiệm với cộng đồng trong việc khắc phục hậu quả sau thiên tai.

7. Thường xuyên theo dõi thông tin dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng tránh; cung cấp thông tin về công trình, nhà ở khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan giúp việc về công tác phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.